



Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thập Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh.

KINH HOA NGHIÊM

TẬP SÁU – 14

PHẨM NHƯ LAI XUẤT HIỆN

THỨ - 37.03

NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

để lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa
 phật sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra
 ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
 dạ, di để rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.
 Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà
 ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà
 ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ,
 ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm

Trên đèn bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ-đề tâm,

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

**ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT
HOA NGHIÊM KINH
PHẨM NHƯ LAI XUẤT HIỆN
THỨ BA MƯƠI BẢY**

Bản in tại Việt Nam đọc từ trang 397 – 428

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ giữa trang 116 – 164

Phổ Hiền đại Bồ-tát lại bảo đại chúng Bồ-tát:

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết tâm của đức Như Lai Đẳng
Chánh Giác như thế nào?**

**Tâm, ý, thức của đức Như Lai đều bất khả đắc. Chỉ nên dùng trí
vô lượng mà biết tâm Như Lai. Như hư không là chỗ nương dựa
của tất cả vật, mà hư không không chỗ nương dựa.**

Như Lai trí huệ cũng như vậy, là chỗ sở y của tất cả trí thế gian và trí xuất thế, mà Như Lai trí không sở y.

Đây là tướng thứ nhất của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Ví như pháp giới thường xuất sanh tất cả Thanh-văn, Độc-giác, Bồ-tát giải thoát, mà pháp giới không tăng, không giảm. Như Lai trí huệ cũng như vậy, hằng xuất sanh tất cả trí huệ thế gian và xuất thế gian, mà Như Lai trí huệ không tăng, không giảm. Đây là tướng thứ hai của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Ví như đại hải, nước biển chảy ngằm khắp dưới đất của bốn châu thiên hạ và tám mươi ức tiểu châu, có ai đào đất đều được nước cả.

Nhưng đại hải vẫn không có phân biệt là mình phát ra nước chảy ngầm khắp nơi. Nước biển Phật trí cũng như vậy, chảy vào trong tâm của tất cả chúng sanh. Nếu có chúng sanh quán sát cảnh giới, tu tập pháp môn, thì được trí huệ thanh tịnh minh liễu. Nhưng Như Lai trí bình đẳng không hai, không phân biệt. Chỉ tùy theo tâm hành sai khác của chúng sanh mà trí huệ của họ được riêng khác chẳng đồng nhau.

Đây là tướng thứ ba của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư thiện nam tử! Ví như đại hải có bốn bửu châu đủ vô lượng công đức hay sanh tất cả trân bửu trong đại hải. Nếu trong đại hải không có bửu châu này, thì dầu là một trân bửu cũng không có được.

Đây là bốn bửu châu: Một tên là Tích tập bửu, hai tên là Vô tận tạng, ba tên là Viễn ly xí nhiên, bốn tên là Cụ túc trang nghiêm. Bốn bửu châu này, tất cả phàm phu, chư Long Thần đều chẳng thấy được. Vì Ta Kiệt La Long vương cho bửu châu này xinh đẹp vuông vức nên cất chỗ thâm mật trong cung.

Biển đại trí huệ của đức Như Lai Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, trong đó có bốn đại trí bửu châu đầy đủ vô lượng phước trí công đức.

Do đây có thể sanh tất cả trí huệ của chúng sanh, của Thanh-văn, Độc-giác, bậc Hữu học, Vô học và trí huệ của chư Bồ-tát.

Đây là bốn đại trí bửu:

Một tên là Đại trí huệ bửu Phương tiện thiện xảo không nhiễm trước.

Hai là Đại trí huệ bửu Khéo phân biệt pháp hữu vi, vô vi.

Ba là Đại trí huệ bửu Phân biệt nói vô lượng pháp mà chẳng hoại pháp tánh.

Bốn là Đại trí huệ bửu Biết thời, phi thời chưa từng lầm lỗi.

Nếu trong biển đại trí huệ của đức Như Lai không có bốn đại trí huệ bửu này thì tất cả chúng sanh, không một ai vào được Đại thừa. Những chúng sanh phước mỏng chẳng thể thấy được bốn đại trí bửu này. Vì thế nơi tạng thâm mật của đức Như Lai.

Bốn đại trí bửu này bình đẳng chánh trực đoan khiết diệu hảo, có thể lợi ích những chúng Bồ-tát, làm cho họ được trí huệ quang minh. Đây là tướng thứ tư của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Ví như đại hải có bốn đại bửu sáng chói rực rỡ bày ở đáy biển, tánh rất nóng, thường hay rút uống vô lượng dòng nước lớn của trăm sông chảy vào biển, vì thế nên đại hải không có tăng, giảm.

Đây là bốn đại bửu:

Một tên là Nhựt tạng,

Hai tên là Ly nhuận,

Ba tên là Hỏa diệm quang,

Bốn tên là Tận vô dư.

Nếu trong đại hải không có bốn đại bửu này thì nước sẽ ngập tràn từ bốn châu thiên hạ lên đến Hữu Đảnh.

Chư Phật tử! Quang minh của đại bửu Nhựt tạng nếu chiếu nhằm nước biển thì đều biến thành sữa.

Quang minh của Ly nhuận đại bửu nếu chiếu nhằm sữa này thì liền biến thành lạc.

Quang minh của Hỏa diệm quang đại bửu chiếu nhằm lạc này thì biến thành tô.

Quang minh của Tận vô dư đại bửu chiếu nhằm tô này thì biến thành đề hồ, như lửa cháy phừng đều không còn sót thừa.

Chư Phật tử! Cũng vậy, biến đại trí huệ của đức Như Lai Đẳng Chánh Giác có bốn đại trí huệ bửu đầy đủ vô lượng oai đức quang minh. Trí quang minh này chạm đến chư Bồ-tát, nhãn đến khiến được đại trí của Như Lai.

Đây là bốn đại trí bửu:

Một đại trí bửu Diệt tất cả lượn sóng tán thiện.

Hai là đại trí bửu Trừ tất cả pháp ái.

Ba là đại trí bửu Huệ quang chiếu khắp.

Bốn là đại trí bửu Cùng với Như Lai bình đẳng vô biên, vô công dụng.

Lúc chư Bồ-tát tu tập tất cả pháp trợ đạo phát khởi vô lượng tán thiện. Tất cả thế gian, Thiên, Nhơn, A-tu-la chẳng phá hư được. Đức Như Lai dùng quang minh của đại trí bửu Diệt tán thiện chiếu đến Bồ-tát này khiến bỏ tất cả tán thiện, chuyên tâm một cảnh trụ nơi chánh định.

Lại dùng quang minh của đại trí bửu Trừ pháp ái chiếu đến Bồ-tát này khiến trừ bỏ lòng tham đắm nơi tam muội, phát khởi đại thần thông.

Lại dùng quang minh của đại trí bửu Huệ quang phổ chiếu chạm đến Bồ-tát này, khiến bỏ thần thông quảng đại đã phát khởi, mà trụ nơi đại minh công dụng hạnh.

Lại dùng quang minh của đại trí bửu Cùng Như Lai bình đẳng vô biên, vô công dụng chiếu đến Bồ-tát này, khiến bỏ đại minh công dụng hạnh đã phát khởi, nhấn đến được bực Như Lai bình đẳng, dứt sạch tất cả công dụng không sót thừa.

Nếu không có quang minh của bốn đại trí bửu của đức Như Lai chiếu đến, thì tất không có một Bồ-tát nào được bực Như Lai.

Đây là tướng thứ năm của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Như từ thủy tế lên đến Phi Tướng, Phi Phi Tướng Thiên, trong đó cả Đại thiên quốc độ, những chúng sanh

cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, đều nương hư không mà khởi, mà trụ. Vì hư không cùng khắp vậy. Dầu hư không đó dung khắp ba cõi mà không phân biệt.

Như Lai trí huệ cũng như vậy. Hoặc Thanh-văn trí, hoặc Độc-giác trí, hoặc Bồ-tát trí, hoặc hữu vi hạnh trí, hoặc vô vi hạnh trí, tất cả đều nương Như Lai trí mà khởi, mà trụ. Vì trí huệ của Như Lai khắp tất cả. Dầu dung khắp tất cả vô lượng trí huệ, mà Như Lai trí huệ vẫn không phân biệt.

Đây là tướng thứ sáu của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Như đánh núi Tuyết có cây dược vương tên là Vô tận căn. Rễ cây dược vương này mọc từ thủy luân tế suốt thấu kim cang địa sâu mười sáu vạn tám ngàn do tuần.

Lúc cây được vương này mọc rễ thì tất cả cây ở Diêm Phù Đề mọc rễ, lúc thân cây được vương mọc lên thì tất cả thân cây ở Diêm Phù Đề mọc lên, nhánh lá bông trái cũng như vậy.

Cây được vương này, gốc hay sanh cây, cây hay sanh gốc rễ. Gốc rễ không cùng tận nên gọi là vô tận căn.

Cây được vương này hay làm cho những cây ở tất cả xứ đều được sanh trưởng, chỉ trừ hai nơi địa ngục và trong thủy luân không thể làm tăng trưởng nhưng cũng không nhàm bỏ hai nơi đó.

Cây đại được vương trí huệ của Như Lai cũng như vậy. Do quá khứ phát sanh thành tựu tất cả trí huệ pháp lành, trùm khắp tất cả chúng sanh giới, trừ diệt tất cả những khổ ác đạo.

Bi nguyện quảng đại làm gốc rễ, sanh trong chủng tánh trí huệ chơn thiệt của tất cả Như Lai.

Phương tiện thiện xảo kiên cố bất động dùng làm thân cây.

Trí khắp pháp giới các Ba-la-mật dùng làm nhánh cây.

Thiền định, giải thoát, các đại tam muội dùng làm lá cây.

Tổng trì biện tài Bồ-đề phần pháp dùng làm bông.

Chư Phật giải thoát rốt ráo không biến đổi dùng làm trái.

Cây đại được vương trí huệ của đức Như Lai có sao lại được gọi là vô tận căn?

Vì rốt ráo không thôi dứt. Vì chẳng dứt Bồ-tát hạnh. Bồ-tát hạnh tức là Như Lai tánh, Như Lai tánh tức là Bồ-tát hạnh nên được gọi là vô tận căn.

Chư Phật tử! Lúc cây đại trí huệ của Như Lai mọc rễ thì làm cho tất cả Bồ-tát sanh rễ đại từ bi chẳng bỏ chúng sanh.

Lúc thân cây đại trí huệ này sanh lên thì làm cho tất cả Bồ-tát tăng trưởng thân cây thâm tâm tinh tấn kiên cố.

Lúc nhánh của đại trí huệ này sanh thì làm cho tất cả Bồ-tát tăng trưởng tất cả nhánh Ba-la-mật.

Lúc lá của đại trí huệ này sanh thì làm cho tất cả Bồ-tát sanh trưởng lá công đức, tịnh giới đầu đà, thiếu dục tri túc.

Lúc bông đại trí huệ này sanh thì làm cho tất cả Bồ-tát đầy đủ bông thiện căn, tướng hảo trang nghiêm.

Lúc trái đại trí huệ này sanh thì làm cho tất cả Bồ-tát được trái Vô sanh nhẫn, cho đến quả chư Phật Quán đánh nhẫn.

Trí huệ của Như Lai chỉ không thể làm cho hai chỗ được lợi ích sanh trưởng:

Một là hàng Nhị thừa sa vào hố sâu vô vi quảng đại,

Hai là những chúng sanh hư hoại thiện căn chìm trong nước đại tà kiến tham ái, nhưng vẫn không hề nhàm bỏ hai chỗ đó.

Chư Phật tử! Trí huệ của đức Như Lai không tăng giảm, vì gốc rễ khéo an trụ sanh trưởng không thôi dứt.

Đây là tướng thứ bảy của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Ví như Đại thiên thế giới, lúc kiếp hỏa khởi đốt cháy tất cả cây cỏ lùm rừng, nhẵn đến núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi đều cháy không thừa sót.

Giả sử có người cầm cỏ khô ném vào trong lửa đó tất là phải cháy hết. Nhưng cũng cho là cỏ đó được chẳng cháy. Chớ còn không thể nói rằng trí huệ của đức Như Lai phân biệt không biết

hết tam thế tất cả chúng sanh, tất cả quốc độ, tất cả kiếp số, tất cả các pháp. Vì trí huệ Như Lai bình đẳng thấu rõ tất cả.

Đây là tướng thứ tám của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Ví như phong tai lúc phá hoại thế giới, có gió lớn nổi lên tên là Tán hoại, có thể phá hư Đại thiên thế giới, núi Thiết Vi, v.v... đều nát thành bụi.

Lại có gió lớn tên là Năng chướng bao che xung quanh Đại thiên thế giới, ngăn gió Tán hoại không cho thổi đến những thế giới khác. Nếu không có gió Năng chướng này thì thập phương thế giới sẽ tan hư cả.

Cũng vậy, đức Như Lai Đẳng Chánh Giác có đại trí phong tên là Năng diệt, có thể diệt trừ tập khí phiền não của tất cả chư đại Bồ-

tát. Có đại trí phong tên là Xảo trì, khéo giữ gìn chư Bồ-tát căn khí chưa thành thực chẳng cho đại trí phong Năng diệt dứt tất cả tập khí phiền não.

Nếu không có đại trí phong Xảo trì của Như Lai, thì vô lượng Bồ-tát sẽ sa vào bực Thanh-văn, Bích chi Phật. Do trí Xảo trì này làm cho chư Bồ-tát vượt khỏi bực Nhị thừa an trụ nơi bực rốt ráo của Như Lai.

Đây là tướng thứ chín của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Trí huệ của đức Như Lai không chỗ nào là chẳng đến. Vì không một chúng sanh nào mà chẳng có đủ Như Lai trí huệ, chỉ do vọng tưởng điên đảo chấp trước nên không chứng được.

Nếu rời vọng tưởng thì Nhứt thiết trí, Tự nhiên trí, Vô ngại trí liền hiện tiền.

Ví như có quyển sách lớn bằng Đại thiên thể giới biên chép hết cả những sự trong Đại thiên thể giới. Những là biên chép hết những sự trong đại Thiết Vi sơn thì lượng bằng núi đại Thiết Vi, biên chép những sự trong đại địa thì lượng bằng đại địa, biên chép những sự trong Trung thiên thể giới thì lượng bằng Trung thiên thể giới, biên chép những sự trong Tiểu thiên thể giới thì lượng bằng Tiểu thiên thể giới.

Như vậy nhần đến biên chép những sự trong bốn châu thiên hạ, trong đại hải, trong Tu Di sơn, trong cung điện của Địa Cư Thiên, của Không Cư Thiên, của Sắc Giới Thiên, của Vô Sắc Giới Thiên, biên chép mỗi xứ thì lượng của sách cũng bằng như vậy.

Quyển sách lớn này dầu lượng bằng Đại thiên thể giới mà toàn ở tại trong một vi trần. Như một vi trần, tất cả vi trần cũng đều như vậy.

Bấy giờ, có một người trí huệ sáng suốt, thành tựu đầy đủ Thiên nhân thanh tịnh, thấy quyển sách này ở trong vi trần không chút lợi ích cho các chúng sanh, bèn nghĩ rằng tôi nên dùng sức tinh tấn phá vỡ vi trần đó để đem quyển sách lớn ra làm cho các chúng sanh được lợi ích.

Nghĩ xong, người này liền dùng phương tiện phá vỡ vi trần đem quyển sách lớn ra, làm cho các chúng sanh được lợi ích. Như nơi một vi trần, tất cả vi trần cũng đều như vậy.

Cũng vậy, trí huệ của đức Như Lai vô lượng vô ngại có thể lợi ích khắp tất cả chúng sanh, đầy đủ ở trong thân chúng sanh.

Chỉ vì hàng phàm phu vọng tưởng chấp trước nên chẳng biết chẳng hay, chẳng được lợi ích.

Bấy giờ, đức Như Lai do trí nhãn thanh tịnh vô ngại xem khắp pháp giới tất cả chúng sanh mà nói rằng:

Lạ thay! lạ thay! Tại sao các chúng sanh này có đủ trí huệ Như Lai, mà ngu si mê lầm chẳng hay, chẳng thấy. Ta nên đem Thánh đạo dạy cho họ lìa hẳn vọng tưởng chấp trước. Từ trong thân, họ thấy được trí huệ Như Lai quảng đại, như Phật không khác.

Nói xong, đức Như Lai liền đem Thánh đạo dạy chúng sanh cho họ lìa vọng tưởng. Lìa vọng tưởng rồi thì chúng được Như Lai vô lượng trí huệ, lợi ích an lạc tất cả chúng sanh.

Đây là tướng thứ mười của tâm Như Lai, chư đại Bồ-tát phải biết như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải dùng vô lượng, vô ngại bất tư nghì tướng quảng đại như vậy để biết tâm của đức Như Lai Đẳng Chánh Giác.

Phổ Hiền đại Bồ-tát muốn rõ lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

**Muốn biết tâm chư Phật
Nên quán trí huệ Phật
Phật trí không chỗ nương
Như hư không vô y.
Chúng sanh mọi điều vui
Và những trí phương tiện
Đều nương Phật trí huệ
Phật trí không y chỉ.
Thanh-văn và Độc-giác**

Cùng chư Phật giải thoát
Đều nương nơi pháp giới
Pháp giới không tăng giảm.
Phật trí cũng như vậy
Xuất sanh Nhứt thiết trí
Không tăng cũng không giảm
Không sanh cũng không diệt.
Như nước thường chảy ngầm
Ai đào đều được nước
Nước không niệm, vô tận
Công lực khắp mười phương.
Phật trí cũng như vậy
Ở khắp tâm chúng sanh

Nếu ai siêng tu hành
Mau được trí quang minh.
Như rồng có bốn châu
Xuất sanh tất cả báu
Cất châu chỗ thâm mật
Kẻ phàm chẳng thấy được.
Phật bốn trí cũng vậy
Xuất sanh tất cả trí
Người khác không thấy được
Chỉ trừ đại Bồ-tát.
Như biển có bốn báu
Hay rút tất cả nước
Khiến biển chẳng tràn đầy

Cũng lại không thêm bớt.

Trí Như Lai cũng vậy

Dứt sóng trừ pháp ái

Rộng lớn không ngăn mé

Hay sanh Phật Bồ-tát.

Hạ phương đến Hữu Đảnh

Dục, Sắc, Vô Sắc giới

Tất cả nương hư không

Hư không chẳng phân biệt.

Thanh-văn và Độc-giác

Bồ-tát các trí huệ

Đều nương nơi Phật trí

Trí Phật vô phân biệt.

Núi Tuyết có được vương
Tên là Vô tận căn
Hay sanh tất cả cây
Gốc, thân, nhánh, bông, trái.
Phật trí cũng như vậy
Sanh trong Như Lai chủng
Đã được Bồ-đề rồi
Lại sanh Bồ-tát hạnh.
Như người cầm cỏ khô
Đổ vào trong kiếp hỏa
Kim cang còn cháy đỏ
Cỏ khô tất phải cháy.
Tam thế kiếp và cõi

Trong đó các chúng sanh
Cỏ khô cho chẳng cháy
Phật trí biết tất cả.
Có gió tên Tán hoại
Hay phá hoại Đại thiên
Nếu không gió khác ngăn
Sẽ hoại vô lượng cõi.
Gió Đại trí cũng vậy
Diệt phiền não Bồ-tát
Lại có gió Thiện xảo
Khiến trụ bực Như Lai.
Như có quyển sách lớn
Lượng bằng Đại thiên giới

Ở trong một vi trần
Tất cả trần cũng vậy.
Có một người thông minh
Tịnh nhãn đều thấy rõ
Phá trần đem sách ra
Lợi ích khắp chúng sanh.
Phật trí cũng như vậy
Ở khắp tâm chúng sanh
Bị vọng tưởng buộc ràng
Chẳng hay cũng chẳng biết.
Chư Phật đại từ bi
Khiến họ trừ vọng tưởng
Phật trí bèn xuất hiện

Lợi ích chư Bồ-tát.

Phổ Hiền đại Bồ-tát lại bảo chư Bồ-tát:

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết cảnh giới của đức Như Lai Đẳng Chánh Giác như thế nào?

Đại Bồ-tát dùng trí huệ vô ngại biết tất cả cảnh giới thế gian là cảnh giới Như Lai. Biết tất cả tam thế cảnh giới, tất cả cõi cảnh giới, tất cả pháp cảnh giới, tất cả chúng sanh cảnh giới, chơn như vô sai biệt cảnh giới, pháp giới vô chương ngại cảnh giới, thiết tế vô biên tế cảnh giới, hư không vô phần lượng cảnh giới, cảnh giới không cảnh giới, đều là Như Lai cảnh giới.

Chư Phật tử! Như tất cả thế gian cảnh giới vô lượng, Như Lai cảnh giới cũng vô lượng.

Như tất cả tam thể cảnh giới vô lượng, Như Lai cảnh giới cũng vô lượng.

Nhẫn đến như cảnh giới không cảnh giới vô lượng, Như Lai cảnh giới cũng vô lượng.

Như cảnh giới không cảnh giới tất cả xứ không có, Như Lai cảnh giới cũng vậy, tất cả xứ không có.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết tâm cảnh giới là Như Lai cảnh giới. Như tâm cảnh giới vô lượng, vô biên, vô phược, vô thoát, Như Lai cảnh giới cũng vô lượng, vô biên, vô phược, vô thoát. Vì do tư duy phân biệt như vậy như vậy, nên hiển hiện vô lượng như vậy như vậy.

Chư Phật tử! Như đại Long vương tùy tâm tuôn mưa, mưa đó chẳng từ trong ra, chẳng từ ngoài ra. Như Lai cảnh giới cũng như

vậy. Tùy ở sự tư duy phân biệt như vậy thì có vô lượng hiển hiện như vậy, ở trong mười phương đều không chỗ đến.

Chư Phật tử! Như nước đại hải đều từ tâm lực của Long vương khởi ra. Biển Nhứt thiết trí của chư Phật Như Lai cũng như vậy, đều từ đại nguyện thưở xưa của Như Lai mà sanh khởi.

Chư Phật tử! Biển Nhứt thiết trí vô lượng, vô biên bất tư nghì, chẳng thể ngôn thuyết. Nhưng nay tôi lược nói ví dụ, đại chúng nên lắng nghe.

Nam Diêm Phù Đề này có hai ngàn năm trăm con sông chảy vào đại hải.

Tây Câu Gia Ni có năm ngàn con sông chảy vào đại hải.

Đông Phất Bà Đề có bảy ngàn năm trăm con sông chảy vào đại hải.

Bắc Uất Đôn Việt có một vạn con sông chảy vào đại hải.

Bốn châu thiên hạ có hai vạn năm trăm con sông như vậy luôn nối tiếp chảy vào đại hải, nước sông đó đã rất nhiều.

Trong đại hải lại có Thập Quang Minh Long vương mưa nước nhiều gấp bội nước sông.

Lại có Bá Quang Minh Long vương mưa nước nhiều gấp bội nước mưa trên.

Lại có Đại Trang Nghiêm Long vương, Ma Na Tư Long vương, Lô Chấn Long vương, Nan Đà Long vương, Bạt Nan Đà Long vương, Vô Lượng Quang Minh Long vương, Liên Chú Bất Đoạn Long vương, Đại Thắng Long vương, Đại Phấn Tấn Long vương, có tám mươi ức đại Long vương như vậy đều làm mưa xuống đại hải và đều tuần tự nhiều gấp bội.

Thái Tử của Ta Kiệt La Long vương tên là Diêm Phù Tràng mưa xuống đại hải lại hơn gấp bội Long vương trên.

Nước trong cung điện của Thập Quang Minh Long vương chảy vào đại hải gấp bội nước mưa trên. Nước trong cung điện của Bá Quang Minh Long vương chảy vào đại hải lại gấp bội. Nhấn đến cung điện của tám mươi ức đại Long vương đều riêng khác và đều có nước chảy vào đại hải tuần tự gấp bội nhau.

Ta Kiệt La Long vương mưa vào đại hải nước nhiều hơn trên. Nước trong cung điện của Ta Kiệt La Long vương chảy vào đại hải lại nhiều gấp bội. Nước này màu lưu ly xanh biếc, chảy ra có giờ, do đây nên nước triều của đại hải không lỗi giờ.

Chư Phật tử! Như vậy đại hải: Nước vô lượng, châu báu vô lượng, chúng sanh vô lượng, đại địa nương dựa cũng vô lượng.

Đại hải vô lượng như vậy so với trí hải vô lượng của đức Như Lai không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, nhẫn đến không bằng một phần ưu ba ni sa đà. Chỉ tùy tâm chúng sanh mà lập ví dụ. Nhưng Phật cảnh giới chẳng phải ví dụ đến được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết trí hải của Như Lai vô lượng, vì từ sơ phát tâm tu Bồ-tát hạnh không dứt.

Phải biết bửu tự của Như Lai vô lượng vì tất cả pháp Bồ-đề phần Tam Bảo chủng chẳng dứt.

Phải biết chúng sanh trụ trong đó vô lượng, vì tất cả hàng Hữu học, Vô học Thanh-văn, Duyên giác thọ dụng.

Phải biết trụ địa vô lượng, vì chư Bồ-tát từ sơ Hoan hỷ địa đến bực cứu cánh Vô ngại địa ở nơi đó.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát vì nhập vô lượng trí huệ lợi ích tất cả chúng sanh, ở nơi cảnh giới của đức Như Lai Đẳng Chánh Giác phải biết như vậy.

Phổ Hiền đại Bồ-tát muốn rõ lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

**Như tâm cảnh giới vô biên lượng
Chư Phật cảnh giới cũng như vậy,
Như tâm cảnh giới từ ý sanh
Phật cảnh như vậy phải quán sát.
Như Long chẳng rời khỏi cung điện
Do tâm oai lực tuôn mưa lớn
Nước mưa dầu không chỗ đến đi
Tùy Long tâm nên đều đầy đủ,
Thập Lực Mâu Ni cũng như vậy**

Không từ đâu đến, chẳng đi đâu
Nếu có tịnh tâm thì hiện thân
Lượng bằng pháp giới vào lỗ lông.
Như biển trần bửu vô biên lượng
Chúng sanh đại địa cũng như vậy
Thủy tánh một vị đồng không khác
Kẻ sanh trong đó đều được lợi
Như Lai trí hải cũng như vậy
Tất cả chỗ có đều vô lượng
Hữu học, Vô học trụ các địa
Đều ở trong đó được lợi ích.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết hạnh của đức Như Lai Đẳng
Chánh Giác như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết vô ngại hạnh là Như Lai hạnh, phải biết chơn như hạnh là Như Lai hạnh.

Chư Phật tử! Như chơn như, tiền tế bất sanh, hậu tế bất động, hiện tại bất khởi. Như Lai hạnh cũng vậy, chẳng sanh, chẳng động, chẳng khởi.

Chư Phật tử! Như pháp giới, chẳng phải hữu lượng, chẳng phải vô lượng, vì vô hình. Cũng vậy, Như Lai hạnh chẳng phải hữu lượng, chẳng phải vô lượng, vì vô hình.

Chư Phật tử! Như chim bay ngang hư không, trải qua trăm năm, chỗ đã bay qua cùng chỗ chưa bay qua đều chẳng thể lường, vì hư không giới không biên tế.

Cũng vậy, Như Lai hạnh, giả sử có người trải qua trăm ngàn ức na-do-tha kiếp phân biệt diễn thuyết, đã nói, chưa nói, đều chẳng thể lường, vì Như Lai hạnh không ngần mé.

Chư Phật tử! Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác trụ hạnh vô ngại, không có chỗ trụ mà hay khắp vì tất cả chúng sanh thị hiện công hạnh. Làm cho họ thấy rồi được vượt hơn tất cả đạo chướng ngại.

Chư Phật tử! Ví như Kim Sí điều vương bay trên hư không, đảo liệng chẳng đi, dùng mắt thanh tịnh quán sát trong cung điện của chư Long, phấn khởi sức mạnh lấy hai cánh quạt nước biển rẽ ra làm hai, bắt rồng mạng sắp chết để ăn.

Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, an trụ hạnh vô ngại dùng Phật nhãn thanh tịnh quán sát pháp giới tất cả chúng sanh, nếu là hạng từng đã gieo thiện căn đã thành thực, dùng sức

mạnh thập lực vỗ hai cánh chỉ quán quạt tách nước biển tham ái sanh tử ra làm hai mà bắt lấy để họ vào trong Phật pháp, cho họ dứt tất cả vọng tưởng hý luận, an trụ nơi hạnh vô ngại, vô phân biệt của Như Lai.

Chư Phật tử! Như mặt nhật, mặt nguyệt không gì sánh, riêng đi vòng giữa hư không làm lợi ích chúng sanh, mà không tự nghĩ từ đâu đến và đi đến đâu.

Chư Phật Như Lai cũng như vậy, tánh vốn tịch diệt không phân biệt, thị hiện du hành khắp pháp giới, vì muốn làm lợi ích tất cả chúng sanh, mà làm Phật sự không thôi nghỉ, vẫn không sanh hý luận phân biệt là ta từ đó đến rồi đi qua kia.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải dùng vô lượng phương tiện, vô lượng tánh tướng như vậy, để thấy biết công hạnh của đức Như Lai Đẳng Chánh Giác.

Phổ Hiền đại Bồ-tát muốn rõ lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

**Ví như chơn như chẳng sanh diệt
 Không có nơi chốn không thể thấy
 Bực Đại Nhiêu Ích, hạnh như vậy
 Vượt hơn tam thế chẳng lường được.
 Pháp giới: chẳng giới, chẳng không giới
 Chẳng phải hữu lượng, chẳng vô lượng
 Đấng Đại Công Đức hạnh cũng vậy
 Chẳng: lượng, vô lượng, vì vô thân.
 Như chim bay đi ức ngàn năm**

Trước sau hư không vẫn không khác
 Nhiều kiếp diễn thuyết hạnh Như Lai
 Đã nói, chưa nói chẳng thể lường.
 Điều vương trên cao xem đại hải
 Rẽ nước bắt lấy rồng để ăn
 Thập Lực hay cứu người thiện căn
 Khiến khỏi biển ái trừ phiền não.
 Ví như nhật nguyệt đi hư không
 Chiếu đến tất cả chẳng phân biệt
 Thế Tôn đi khắp cả pháp giới
 Giáo hóa chúng sanh chẳng động niệm.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết đức Như Lai thành Đẳng
 Chánh Giác như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết đức Như Lai thành Đẳng Chánh Giác nơi tất cả nghĩa không chỗ quán sát, nơi pháp bình đẳng không chỗ nghi lầm, không hai, không tướng, không làm, không thôi, không lượng, không mé, rời xa hai bên an trụ nơi Trung đạo, vượt khỏi tất cả văn tự ngôn thuyết, biết tất cả chúng sanh tâm niệm nghĩ tưởng, căn tánh ưa thích, phiền não nhiễm tập. Tóm lại, biết rõ tam thể tất cả pháp.

Chư Phật tử! Ví như đại hải có thể ẩn hiện tất cả hình tượng sắc thân của các chúng sanh trong bốn châu thiên hạ, thế nên mọi loài đều cùng gọi là đại hải.

Chư Phật Bồ-đề cũng như vậy, hiện khắp tất cả chúng sanh căn tánh ưa thích, mà không sở hiện, thế nên gọi là chư Phật Bồ-đề.

Chư Phật tử! Phật Bồ-đề: Tất cả văn tự chẳng tuyên được, tất cả âm thanh chẳng đến được, tất cả ngôn ngữ chẳng nói được, chỉ tùy chỗ sở nghi mà phương tiện khai thị.

Chư Phật tử! Lúc đức Như Lai thành Đẳng Chánh Giác

Được thân lượng bằng tất cả chúng sanh,

Được thân lượng bằng tất cả pháp,

Được thân lượng bằng tất cả cõi,

Được thân lượng bằng tất cả tam thế,

Được thân lượng bằng tất cả Phật,

Được thân lượng bằng tất cả ngữ ngôn,

Được thân lượng bằng chơn như,

Được thân lượng bằng pháp giới,

Được thân lượng bằng hư không giới,

Được thân lượng bằng vô ngại giới,
 Được thân lượng bằng tất cả nguyện,
 Được thân lượng bằng tất cả hạnh,
 Được thân lượng bằng tịch diệt Niết-bàn giới.

Như thân đã được, ngôn ngữ và tâm đã được cũng như vậy.
 Được vô lượng vô số tam luân thanh tịnh như vậy.

Chư Phật tử! Lúc đức Như Lai thành Chánh giác, ở trong thân Như Lai, thấy khắp tất cả chúng sanh thành Chánh giác. Nhấn đến thấy khắp tất cả chúng sanh nhập Niết-bàn đều đồng một tánh. Một tánh đây chính là không tất cả tánh.

Không những tánh gì?

Không tánh tướng, không tánh tận,
 Không tánh sanh, không tánh diệt,

Không tánh ngã, không tánh phi ngã,

Không tánh chúng sanh, không tánh phi chúng sanh,

Không tánh Bồ-đề, không tánh pháp giới,

Không tánh hư không, cũng lại không tánh thành Chánh giác.

Vì biết tất cả pháp đều không tánh nên được Nhứt thiết trí đại bi tương tục cứu độ chúng sanh.

Chư Phật tử! Ví như hư không, tất cả thế giới hoặc thành hoặc hoại, hư không thường chẳng thêm bớt, vì hư không vốn vô sanh.

Chư Phật Bồ-đề cũng như vậy, hoặc thành Chánh giác hay chẳng thành Chánh giác, cũng không tăng, giảm. Vì Bồ-đề vốn không tướng, không phi tướng, không một, không nhiều.

Chư Phật tử! Giả sử có người hay hóa làm hằng hà sa tâm, mỗi mỗi tâm lại hóa làm hằng hà sa Phật, đều không sắc, không hình, không tướng. Hóa như vậy tốt hằng hà sa kiếp không thôi nghỉ.

Này chư Phật tử! Các Ngài nghĩ thế nào?

Người đó hóa tâm, hóa Phật, có tất cả là bao nhiêu?

Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức Bồ-tát nói:

Như theo tôi hiểu nghĩa của Ngài nói thì hóa cùng chẳng hóa đồng nhau không khác. Sao lại hỏi là có bao nhiêu?

Phổ Hiền Bồ-tát nói:

Lành thay! Lành thay! Đúng như lời Ngài nói.

Giả sử tất cả chúng sanh ở trong một niệm đều thành Chánh giác cùng chẳng thành Chánh giác đồng nhau không khác. Vì Bồ-đề không có tướng. Nếu không tướng thì không tăng, không giảm.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết như vậy: thành Đẳng Chánh Giác đồng với Bồ-đề một tướng, không tướng.

Lúc đức Như Lai thành Đẳng Chánh Giác dùng phương tiện nhứt tướng nhập tam muội Thiện giác trí. Nhập rồi ở một thân quảng đại thành Chánh giác hiện thân bằng số tất cả chúng sanh trụ ở trong thân.

Như một thân quảng đại thành Chánh giác, tất cả thân quảng đại thành Chánh giác đều như vậy cả.

Chư Phật tử! Đức Như Lai có vô lượng môn thành Chánh giác như vậy, vì thế phải biết đức Như Lai hiện thân vô lượng. Vì vô lượng nên nói thân Như Lai là vô lượng giới đồng với chúng sanh giới.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết thân Như Lai trong một lỗ lông có thân chư Phật bằng số tất cả chúng sanh. Vì đức Như Lai thành Đẳng Chánh Giác rớt ráo không sanh diệt.

Như một lỗ lông khắp pháp giới, tất cả lỗ lông cũng đều như vậy. Phải biết chẳng có một chút chỗ nào là không có thân Phật. Vì đức Như Lai thành Đẳng Chánh Giác không chỗ nào chẳng đến. Tùy sở năng, tùy thế lực, ở dưới cây Bồ-đề đạo tràng trên tòa sư tử, hiện nhiều thân thành Đẳng Chánh Giác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết tâm mình, niệm niệm thường có Phật thành Chánh giác. Vì chư Phật Thế Tôn chẳng rời tâm này mà thành Chánh giác.

Như tâm mình, tâm của tất cả chúng sanh cũng đều như vậy, đều thường có Như Lai thành Đẳng Chánh Giác, rộng lớn cùng khắp

không chỗ nào chẳng có, chẳng rời, chẳng dứt, không thôi nghỉ, nhập pháp môn phương tiện bất tư nghi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết đức Như Lai thành Đẳng Chánh Giác như vậy.

Phổ Hiền đại Bồ-tát muốn rõ lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Chánh giác biết rõ tất cả pháp
 Không hai, là hai đều bình đẳng
 Tự tánh thanh tịnh như hư không
 Ngã cùng phi ngã chẳng phân biệt.
 Như biển ẩn hiện thân chúng sanh
 Do đây gọi biển là đại hải
 Bồ-đề ẩn khắp các tâm hành
 Vì thế nên gọi là Chánh giác.

Ví như thế giới có thành hoại
Mà ở hư không chẳng thêm bớt
Tất cả chư Phật hiện thế gian
Bồ-đề một tướng thường không tướng.
Như người hóa tâm, hóa làm Phật
Hóa cùng chẳng hóa tánh không khác,
Tất cả chúng sanh thành Bồ-đề
Thành cùng chẳng thành không tăng giảm.
Phật có tam muội tên Thiện giác
Dưới cây Bồ-đề nhập định này
Phóng vô lượng quang bằng chúng sanh
Khai ngộ quần sanh như sen nở.
Như tam thế kiếp sát, chúng sanh

Có những tâm niệm và căn, dục
 Thân bằng số ấy đều hiện ra
 Nên Chánh giác gọi là vô lượng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết đức Như Lai Đẳng Chánh Giác chuyển pháp luân như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết như vậy: Đức Như Lai dùng sức tâm tự tại không khởi, không chuyển mà chuyển pháp luân, vì biết tất cả pháp thường không khởi.

Dùng ba thứ chuyển dứt chỗ đáng dứt mà chuyển pháp luân, vì biết tất cả pháp là biên kiến. Là dục tế, phi tế mà chuyển pháp luân, vì nhập tất cả pháp hư không tế. Không có ngôn thuyết mà chuyển pháp luân, vì biết tất cả pháp chẳng thể nói. Rốt ráo tịch diệt mà chuyển pháp luân, vì biết tất cả pháp là tánh Niết-bàn.

Dùng tất cả văn tự, tất cả ngữ ngôn mà chuyển pháp luân, vì âm thanh của Như Lai không chỗ nào chẳng đến. Biết tiếng như vang mà chuyển pháp luân, vì rõ tánh chơn thiết của các pháp. Trong một âm thanh phát ra tất cả âm thanh mà chuyển pháp luân, vì rốt ráo không chủ. Không sót, không hết mà chuyển pháp luân, vì trong ngoài không nhiễm trước.

Chư Phật tử! Ví như tất cả văn tự ngữ ngôn tột kiếp vị lai nói chẳng hết được. Phật chuyển pháp luân cũng như vậy, tất cả văn tự an lập hiển thị không thôi nghỉ, không cùng tận.

Chư Phật tử! Như Lai pháp luân đều nhập tất cả ngữ ngôn văn tự mà không chỗ trụ. Ví như viết chữ vào khắp tất cả sự, tất cả lời, tất cả toán số, tất cả chỗ thế gian và xuất thế gian mà không chỗ trụ.

Âm thanh của đức Như Lai cũng như vậy, vào khắp tất cả xứ, tất cả chúng sanh, tất cả pháp, tất cả nghiệp, tất cả báo, mà không chỗ trụ. Các thứ ngữ ngôn của tất cả chúng sanh đều chẳng rời pháp luân của đức Như Lai, vì thiết tướng của ngôn âm chính là pháp luân vậy. Đại Bồ-tát phải biết đức Như Lai chuyển pháp luân như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Đại Bồ-tát muốn biết đức Như Lai chuyển pháp luân, thì phải biết chỗ xuất sanh pháp luân của đức Như Lai.

Chư Phật tử! Đức Như Lai tùy theo tâm hành dục lạc vô lượng sai khác của tất cả chúng sanh, phát ra ngàn ấy âm thanh mà chuyển pháp luân.

Chư Phật tử! Đức Như Lai có tam muội tên là Cứu cánh vô ngại vô úy. Nhập tam muội này rồi, ở mỗi mỗi thân, mỗi mỗi miệng

thành Đẳng Chánh Giác, đều phát ra ngôn âm bằng số tất cả chúng sanh.

Trong mỗi mỗi ngôn âm đầy đủ các ngôn âm đều riêng khác mà chuyển pháp luân, làm cho tất cả chúng sanh đều hoan hỷ. Người biết được đức Như Lai chuyển pháp luân như vậy, phải biết người này đã tùy thuận tất cả Phật pháp, không biết như vậy thì chẳng phải là tùy thuận.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết đức Phật chuyển pháp luân như vậy, vì vào khắp vô lượng chúng sanh giới.

Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

(Trang 553 or 731)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục
như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt,
bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc,
vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô
ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử,
diệc vô lão tử tận.

Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha. (3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.